TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Tuấn Anh.

2. Bà Nguyễn Thị Khánh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Hải L, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2004 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D và bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2023 và bị tạm giam từ ngày 10/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Anh Lộc Văn H, sinh năm 2003; nơi cư trú: Bản S, xã H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lộc Thị Th, sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản S, xã Ht, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Dương Văn H1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hải Lg là công nhân của Công ty Cổ phần tập đoàn cung ứng lao động VT, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Khoảng 19 giờ ngày 11/12/2022, khi L và anh Lộc Văn H là học viên thực tập đang ở văn phòng Công ty VT thì L hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu WinnerX biển số 36H5-10xxx của anh H để về nhà. Anh H đồng ý, đưa chìa khóa xe cho L và bảo xe để dưới tầng 1, L xuống lấy xe điều khiển đi về nhà để tắm gội, thay quần áo rồi quay lại. Trên đường đi về công ty, do đang cần tiền chi tiêu cá nhân nên L nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của anh H đi cầm cố nên khi về đến công ty, anh H hỏi đòi xe thì L nói dối "Bạn cho tôi mượn xe, lúc nữa đi chơi với người yêu", anh H đồng ý. Sau đó, L về phòng nghỉ của mình gọi điện thoại bảo bạn là anh Lê Xuân M đến văn phòng Công ty VT nói có việc. Khoảng 21 giờ cùng ngày 11/12/2022, khi anh M đến, L điều khiển xe mô tô biển số 36H5-10xxx đi trước, còn anh M điều khiển xe mô tô của mình đi theo sau đến cửa hàng sửa xe máy của anh Dương Văn H1. Đến nơi, L bảo anh M đứng ngoài sân chờ, còn L đi vào gặp anh H1 nói "Anh cho em cắm con xe WinnerX mười triệu", anh H1 hỏi "Xe có giấy tờ gì không", L nói "Có, xe của nhà em". Anh H1 đồng ý đưa cho L một tờ mẫu giấy bán, cho, tặng xe để L điền đầy đủ thông tin xác nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số 36H5-10xxx với số tiền 10.000.000 đồng trong thời hạn 02 ngày. Anh H1 đưa cho L đủ 10.000.000 đồng, sau đó L cầm tiền đi ra nhờ anh M chở về công ty để ngủ, còn anh M đi về nhà. Đến khoảng 06 giờ ngày 12/12/2022, để tránh gặp mặt anh H, L gọi điện nhờ anh M đến đón chở về nhà của L, do đã chi tiêu hết số tiền 10.000.000 đồng không có khả năng chuộc lại xe trả anh H nên L bắt xe khách đi đến thành phố Hà Nội và không liên lạc gì với anh H. Đến khoảng ngày 17-18/12/2022, L về nhà nói chuyện về việc đã mang xe của anh H đi cầm cố với bố, mẹ của L để nhờ chuộc xe nhưng bố, mẹ của L không nói gì. Xác định rõ là không có khả năng chuộc xe mô tô của anh H ra nữa nên L đã nói nơi cầm cố xe cho người quản lý của Công ty VT là anh Trương V để anh V bảo anh H tự đi chuộc xe, còn L tiếp tục bỏ trốn đến thành phố Hà Nội.

Ngày 23/12/2022, anh Lộc Văn H đã đến Công an xã Nhật Tựu trình báo vụ việc. Công an xã Nhật Tựu đã tiến hành xác minh ban đầu, sau đó chuyển Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 01/01/2023, Bùi Hải L đến Công an huyện Kim Bảng đầu thú, khai nhận hành vi của bản thân.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX biển số 36H5-10xxx và 01 giấy bán, cho, tặng xe do anh Dương Văn H1 tự nguyện giao nộp; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 36H5-10xxx mang tên Lộc Thị Th do anh Lộc Văn H giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG ngày 04/01/2023 của Hội đồng định giá huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại ngày 11/12/2022: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, biển số 36H5-10xxx,… có giá là 18.500.000đ (mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSKB ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Bùi Hải L về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Hải L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hải L khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Bùi Hải L tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật

chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ ngày 11/12/2022, tại thôn Nhật Tựu, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Bùi Hải L đã mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Winner X biển số 36H5-10xxx trị giá 18.500.000 đồng của anh Lộc Văn H, sau khi mượn được xe L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe rồi mang đi cầm cố được 10.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết rồi bỏ trốn.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực tác động và người thân trong gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả thay cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà đều khai báo thành khẩn nên được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; ông nội và bà nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến, Huy chương Kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bà Lộc Thị Th và anh Lộc Văn H đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển số 36H5-10xxx; anh Dương Văn H1 đã được gia đình bị cáo L bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Đến nay bà Th, anh H, anh H1 đều không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe môtô biển số 36H5-10xxx cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe là tài sản hợp pháp của bà Lộc Thị Th (mẹ của anh H) nên đã trả lại chiếc xe mô tô và giấy tờ nêu trên cho bà Th là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 giấy bán, cho, tặng xe là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được đánh số bút lục trong hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

[7.1] Đối với anh Lê Xuân M là người đã đi cùng bị cáo L đến cửa hàng sửa xe của anh Dương Văn H1 để Lg cầm cố xe rồi chở L về, tuy nhiên anh M không biết việc L mượn xe của anh H đem đi cầm cố nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét, xử lý đối với anh M với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

[7.2] Đối với anh Dương Văn H1 đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô do L chiếm đoạt của anh H, nhưng anh H1 không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh H1 về tội "*Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" là có căn cứ. Tuy nhiên, anh H1 nhận cầm cố xe nhưng không có giấy ủy quyền của chủ sở hữu xe, không lưu giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản cầm cố nên Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng đối với anh H1 là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Hải L phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Xử phạt bị cáo Bùi Hải L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 01/01/2023.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hải L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại và người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo